TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:19/2022/HSST
Ngày: 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Lê Thị Tố Như
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Hữu Sáu
Bà Lê Hoàn Sinh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Liên là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/QĐXXST-HS ngày 09/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ N**, sinh năm 1984; Nơi sinh: Thôn Phượng Thành, xã Đức Long, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố TL, phường ĐT, TP. Thanh Hóa, Thanh Hoá; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Cao B (đã chết) và bà Phạm Thị A; Chồng là: Nguyễn Thế V hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 5 - Bộ Công an; Bị cáo có 01 con sinh năm 2012; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 06 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể:

- Ngày 04/8/2004, bị TAND huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong phần án phí HSST ngày 27/10/2009.

- Ngày 28/11/2006, bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với bản án của TAND huyện Đức Thọ là 24 tháng tù. Ngày 05/7/2008, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 05/02/2010, bị TAND TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 31/8/2011, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 19/7/2012, bị TAND TP. Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng cho hoãn thi hành án.

- Ngày 19/12/2013, bị TAND TP. Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với Bản án của TAND TP. Thanh Hóa, tuyên phạt 51 tháng tù. Ngày 08/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 01/8/2018, bị TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/9/2020, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thế H; sinh năm 1958; Địa chỉ: Khu phố Tân Lợi, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 22/12/2021, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa (PC04) phối hợp với Công an huyện Đông Sơn phát hiện Nguyễn Thị N đang dừng xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát (BKS) 36B3-151.40 trước cổng chợ thuộc khu phố Nam Sơn, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện trong túi áo khoác bên trái N đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma tuý) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng và đồ vật, gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) của Nguyễn Thị N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 36B3-151.40; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng) của N.

Vào hồi 13 giờ cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị N tại phố Tân Lợi, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa đã phát hiện: 03 túi nilon màu trắng, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy dạng đá), kích thước khoảng 01cm x01cm, tất cả được đựng trong 1 túi nilon màu trắng, bên ngoài có chữ "Hana" có một phần nền màu xanh, thu giữ tại ngăn kéo bàn học tiếp giáp tường phía Đông Bắc bên trong phòng ngủ của N.

Tại Bản kết luận giám định số 167/PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của N khi bắt quả tang là ma túy, có khối lượng 0,880 gam, loại Methamphetamine;Chất tinh thể màu trắng thu giữ của N khi khám xét nơi ở của N là ma túy, có khối lượng 0,735 gam, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ của N là 1,615 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi bị bắt giữ Nguyễn Thị N đã khai nhận: Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, N đi bộ ở khu vực gần nhà thì nhặt được 04 túi nilon màu

trắng, bên trong đều có ma túy đá đang ở gốc cây bên đường. Sau khi nhặt được số ma túy trên, N đem về nhà cất dấu vào ngăn kéo bàn học đặt ở cuối phòng ngủ, mục đích khi có người hỏi mua thì bán lại để lấy tiền. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, N lấy 01túi ma túy bỏ vào túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ thị trấn Rừng Thông để hỏi có ai mua thì sẽ bán túi ma túy trên với giá 500.000 đồng. Khi N đang đứng đợi bán ma túy thì bị lực lượng Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an huyện Đông Sơn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng vụ án: 1,423g Methamphetamine (còn lại sau giám định) được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2022/15 ngày 20/5/2022 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-ĐS ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phần hình sự: Đề nghị tuyên bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N mức hình phạt từ 07 năm 6 tháng (bảy năm sáu tháng) tù đến 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2021.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác phản án trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 16/12/2021, Nguyễn Thị N nhặt được 04 túi ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,615 gam. Do hám lợi nên N đã đem về nhà cất dấu để bán lấy tiền. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, N lấy 01 túi ma túy có khối lượng 0,880 gam đến khu vực cổng chợ thị trấn Rừng Thông để bán thì bị lực lượng Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an huyện Đông Sơn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 10 giờ 50 phút. Số ma túy còn lại do N đang cất dấu tại nhà (03 túi) có tổng khối lượng là 0,735 gam đã bị lực lượng Công an khám xét, thu giữ vào hồi 13 giờ cùng ngày.

Theo kết luận giám định số 167/PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của N khi bắt quả tang là ma túy, có khối lượng 0,880 gam, loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng thu giữ của N khi khám xét nơi ở của N là ma túy, có khối lượng 0,735 gam, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ của N là 1,615 gam, loại Methamphetamine đều là loại Hê rô in.

Hành vi nên trên của Nguyễn Thị N đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Nguyễn Thị N có chồng là đối tượng nghiện ma túy hiện đang chấp hành hình phạt tù nên hơn ai hết bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy, là ảnh hưởng nghiêmtrọng đến thể chất, tinh thần của người sử dụng, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, thế nhưng khi vì lợi nhuận của ma túy chi phối, bất chấp pháp luật Nguyễn Thị N vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy, góp phần reo rắc cái chết trắng, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, lẽ ra bị cáo phải là người hiểu hơn ai hết, nhưng bị cáo lại bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Bị cáo có 6 tiền án về tội Trộm cắp tài sản: Ngày 04/8/2004, bị TAND huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong phần án phí HSST ngày 27/10/2009. Ngày 28/11/2006, bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với Bản án của TAND huyện Đức Thọ là 24 tháng tù. Ngày 05/7/2008, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05/02/2010, bị TAND TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 31/8/2011, chấp hành xong hình phạt tù.
Ngày 19/7/2012, bị TAND TP. Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng cho hoãn thi hành án. Ngày 19/12/2013, bị TAND TP. Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với Bản án của TAND TP. Thanh Hóa, tuyên phạt 51 tháng tù. Ngày 08/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 01/8/2018, bị TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17/9/2020, chấp hành xong hình phạt tù. Tất cả đều chưa được xóa án tích. Do nhân thân và tính chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo Nguyễn Thị N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 1,423g được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2022/15 ngày 20/5/2022 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Liên quan trong vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX có số khung CY016571, số máy JC52E5038296, mang BKS: 36B3-151.40. Qua điều tra, xác định chiếc xe mô tô có số khung CY016571, số máy JC52E5038296 có biển số đăng ký là 36B2-096.71, là xe của ông Nguyễn Thế Hà (là bố chồng N). Ông Hà không biết việc N sử dụng chiếc xe mô tô này để đi bán ma tuý. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thế Hà.

Đối với chiếc điện thoại OPPO màu hồng, màn hình cảm ứng thu giữ của N khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của N, không phải là vật chứng vụ án. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo N. Do bị cáo N đang bị tạm giam để phục vụ cho việc điều tra, truy tố nên đã ủy quyền cho ông Nguyễn Thế Hà (là bố chồng) nhận thay.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] . Bị cáo được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Căn cứ vào** điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Các Điều 331; 333; 336; 337 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị N** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2021.

4.Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 1,423g được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2022/15 ngày 20/5/2022 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn.

5.Về án phí: Buộc Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSNDhuyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Bị cáo,

- Người liên quan
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Tố Như